TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ B** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 30/2024/QĐST-DS	*B, ngày 29 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 47/2024/TLST- DS ngày 13 tháng 3 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S

Trụ sở chính: 266-268 N, phường V, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D- Tổng giám đốc

Đại diện Ngân hàng tham gia tố tụng: Ông Hoàng Văn Th - Chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh Bình Phước, Trưởng phòng giao dịch B.

Địa chỉ liên hệ: 283 H, khu phố P, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Đức Th, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 08, ấp S, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thuý H', sinh năm 1976

Hộ khẩu thường trú: Tổ 04, khu phố P, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Nơi ở: Tổ 07, khu phố X, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Thuý H' có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S số tiền nợ gốc là 33.658.441đ (Ba mươi ba triệu sáu trăm năm mươi tám nghìn bốn trăm bốn mươi mốt đồng) và tiền lãi tạm tính đến ngày 20/5/2024 là 14.430.500đ (Mười bốn triệu bốn trăm ba mươi nghìn năm trăm

đồng), tổng cộng là 48.088.941đ (Bốn mươi tám triệu không trăm tám mươi tám nghìn chín trăm bốn mươi mốt đồng). Thời hạn và phương thức thanh toán như sau:

Hàng tháng, bà Nguyễn Thị Thuý H’ phải thanh toán cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng cho đến hết số tiền vay, cụ thể:

- Trong 31 tháng đầu, từ ngày 10/6/2024 đến ngày 10/12/2026: Vào ngày 10 hàng tháng, bà Nguyễn Thị Thuý H’ có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

- Tháng thứ 32, vào ngày 10/01/2027: Bà Nguyễn Thị Thuý H’ có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S số tiền 1.588.941đ (Một triệu năm trăm tám mươi tám nghìn chín trăm bốn mươi mốt đồng).

Đồng thời, cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ, bà Nguyễn Thị Thuý H’ còn phải chịu trách nhiệm thanh toán tiền lãi phát sinh sau ngày 21/5/2024 cho đến khi trả dứt khoản nợ vay theo lãi suất quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 07/4/2022.

Trường hợp, bà Nguyễn Thị Thuý H’ không thực hiện đúng cam kết về thời hạn và phương thức trả nợ nêu trên, vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo bất kỳ thời hạn nào, Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự thi hành một lần, toàn bộ nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ 48.088.941đ (Bốn mươi tám triệu không trăm tám mươi tám nghìn chín trăm bốn mươi mốt đồng) đối với bà Nguyễn Thị Thuý H’.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Hai bên đương sự thỏa thuận bà Nguyễn Thị Thuý H’ chịu 1.202.000đ (Một triệu hai trăm linh hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Bình Phước - Phòng giao dịch B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002097 ngày 07/3/2024 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã B, Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Bình Phước - Phòng giao dịch B liên hệ với Chi cục thi hành án Dân sự thị xã B để nhận lại số tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX. B.
- Chi cục THADS TX. B;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN